

A. KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: ĐỊA LÍ. KHỐI LỚP 12(TC: HKII)

(Năm học 2023 - 2024)

1. Phân phối chương trình

STT	Tuần	Bài học/ chủ đề (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức/địa điểm dạy học (Gợi i ý)	Nội dung điều chỉnh và hướng dẫn thực hiện
-----	------	---------------------------	----------------	------------------------	--	--

Học kì 2

Học kì 2							
1	19 20	Chủ đề: Dân cư Bài 16. Đặc điểm dân số và phân bố dân cư Bài 17. Lao động và việc làm Bài 18. Phân bố dân cư. Đô thị hóa Bài 19. Thực hành	2	1 2	Tiết 1- Bài 16 1. Kiến thức: - Phân tích được một số đặc điểm dân số và phân bố dân cư Việt Nam. - Phân tích được nguyên nhân và hậu quả của dân đông, gia tăng nhanh, sự phân bố dân cư chưa hợp lí. - Tích hợp sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn năng lượng. 2. Năng lực: - Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. - Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh. 3. Phẩm chất: - Phẩm chất: Chăm chỉ. Tiết 2- Bài 17 1. Kiến thức:	Trên lớp.	Bài 16. Mục 4. <i>Chiến lược phát triển dân số hợp lí và sử dụng có hiệu quả nguồn lao động ở nước ta: HS tự học</i> <i>Sử dụng bảng phụ, Atlas Địa lý Việt Nam, Phiếu học tập...</i>

- Hiểu và trình bày được một số đặc điểm của nguồn lao động và việc sử dụng lao động ở nước ta.

- Hiểu vì sao việc làm đang là vấn đề gay gắt của nước ta và hướng giải quyết.

- **Tích hợp sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn năng lượng.**

2. Năng lực:

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh.

3. Phẩm chất:

- Phẩm chất: Chăm chỉ.

Tiết 3- Bài 18

1. Kiến thức:

- Hiểu được một số đặc điểm đô thị hoá ở Việt Nam, nguyên nhân và những tác động đến kinh tế - xã hội.

- Biết được sự phân bố mạng lưới đô thị ở nước ta.

- **Tích hợp sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn năng lượng.**

2. Năng lực:

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh.

3. Phẩm chất:

- Phẩm chất: Chăm chỉ.

Tiết 4- Bài 19

1. Kiến thức:

- So sánh được sự phân hóa thu nhập bình quân đầu người giữa các vùng.

- **Tích hợp sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn năng lượng.**

2. Năng lực:

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

					<p>- Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <p>- Phẩm chất: Trung thực, chăm chỉ.</p>		
2	21	<p>Chủ đề</p> <p>Việt nam trong quá trình đổi mới và hội nhập</p> <p>Tiết-Bài 1. Việt nam trong quá trình đổi mới và hội nhập.</p> <p>Tiết 2-Bài 20. Chuyên dịch cơ cấu kinh tế</p>	1	3	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết được các thành tựu to lớn của công cuộc Đổi mới của đất nước ta. - Hiểu được tác động của bối cảnh quốc tế và khu vực đối với công cuộc Đổi mới và những thành tựu đạt được trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực ở nước ta. - Biết được một số định hướng chính để đẩy mạnh công cuộc Đổi mới và hội nhập. <p>2. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. - Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh. - Phân tích được sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành, theo thành phần kinh tế và theo lãnh thổ ở nước ta - Chứng minh và giải thích được sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế của nước ta theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá. - Chứng minh và giải thích được sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành, theo thành phần kinh tế, theo lãnh thổ ở nước ta. - Nêu và đánh giá được vai trò của mỗi thành phần kinh tế trong nền kinh tế đất nước hiện nay. <p>3. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm. 	Trên lớp.	<i>Sử dụng bảng phụ, Atlas Địa lý Việt Nam, Phiếu học tập...</i>
3	22 23	<p>Chủ đề</p> <p>Vấn đề phát triển nông - lâm - thủy sản:</p> <p>Bài 22. Vấn đề</p>	2		<p style="text-align: center;">Tiết 1- Bài 22</p> <p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được sự chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp và sự phát triển, phân bố nông nghiệp (trồng trọt) thông qua atlas địa lí Việt Nam, bảng số liệu, tư liệu, ... - Chứng minh được xu hướng chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp. 	Trên lớp	<p>Bài 22</p> <p><i>Mục 1. Ngành trồng trọt; phần b. Sản xuất cây thực phẩm.</i></p> <p><i>Mục 2. Ngành chăn nuôi; phần b. Ngành chăn nuôi gia súc ăn</i></p>

	<p>phát triển NN</p> <p>Bài 23. Thực hành</p> <p>Bài 24. Vấn đề phát triển thủy sản, lâm nghiệp</p>	<p>4</p> <p>5</p>	<p>- Trình bày được sự phát triển, phân bố nông nghiệp (chăn nuôi) thông qua atlas địa lí Việt Nam, bảng số liệu, tư liệu, ...</p> <p>- Chứng minh được xu hướng chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp.</p> <p>- Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường.</p> <p>2. Năng lực:</p> <p>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.</p> <p>- Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <p>- Phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm.</p> <p style="text-align: center;">Tiết 2- Bài 23</p> <p>1. Kiến thức:</p> <p>- Củng cố kiến thức đã học về trồng trọt.</p> <p>2. Năng lực:</p> <p>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.</p> <p>- Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <p>- Phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm.</p> <p style="text-align: center;">Tiết 3- Bài 24</p> <p>1. Kiến thức:</p> <p>- Hiểu và trình bày được điều kiện, tình hình phát triển, phân bố ngành thủy sản và một số phương hướng phát triển ngành thủy sản của nước ta.</p> <p>+ Những thuận lợi và khó khăn trong khai thác và nuôi trồng thủy sản:</p> <p>+ Tình hình phát triển và phân bố:</p> <p>- Hiểu và trình bày được vai trò, tình hình phát triển và phân bố ngành lâm nghiệp, một số vấn đề lớn trong phát triển lâm nghiệp</p> <p>+ Vai trò của ngành lâm nghiệp về kinh tế và sinh thái</p> <p>+ Tình hình phát triển và phân bố ngành lâm nghiệp (trồng rừng, khai thác chế biến gỗ và</p>	<p><i>cỏ; chăn nuôi dê, cừu: HS tự học</i></p> <p>Bài 23. Bài tập 1, ý b: HS tự làm</p> <p>Bài 24. Mục 2. Lâm nghiệp; phần b. Tài nguyên rừng của nước ta vốn giàu có, nhưng đã bị suy thoái nhiều.</p> <p>Bài 25. Cả bài: HS tự học</p> <p><i>Sử dụng bảng phụ, Atlas Địa lý Việt Nam, Phiếu học tập...</i></p>
--	---	-------------------	--	---

				<p>lâm sản). Chú ý vấn đề suy thoái rừng và bảo vệ tài nguyên rừng.</p> <p>- Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường.</p> <p>2. Năng lực:</p> <p>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.</p> <p>- Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <p>- Phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm.</p>		
4	23 24	<p>Chủ đề</p> <p>Một số vấn đề phát triển và phân bố công nghiệp</p> <p>Bài 26. Cơ cấu ngành công nghiệp</p> <p>Bài 27. Vấn đề phát triển một số ngành công nghiệp trọng điểm</p> <p>Bài 28. Vấn đề tổ chức lãnh thổ công nghiệp</p>	2	<p style="text-align: center;">Tiết 1- Bài 26</p> <p>1. Kiến thức:</p> <p>Trình bày và nhận xét được cơ cấu công nghiệp theo ngành, theo thành phần kinh tế và theo lãnh thổ và nêu một số nguyên nhân dẫn đến sự thay đổi cơ cấu ngành công nghiệp.</p> <p>- Tích hợp môi trường.</p> <p>- Tích hợp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.</p> <p>2. Năng lực:</p> <p>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.</p> <p>- Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <p>- Phẩm chất: Chăm chỉ, Yêu nước.</p> <p style="text-align: center;">Tiết 2- Bài 27</p> <p>1. Kiến thức:</p> <p>Hiểu và trình bày được tình hình phát triển và phân bố của một số ngành công nghiệp trọng điểm ở nước ta.</p> <p>- Tích hợp môi trường.</p>	Trên lớp.	<p>Bài 28. Mục 2. <i>Các nhân tố chủ yếu ảnh hưởng tới tổ chức lãnh thổ công nghiệp: HS tự học</i></p> <p>Bài 29: Thực hành: HS tự làm</p> <p><i>Sử dụng bảng phụ, Atlas Địa lý Việt Nam, Phiếu học tập...</i></p>

				<p>- Tích hợp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.</p> <p>2. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. - Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh. <p>3. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phẩm chất: Chăm chỉ, Yêu nước. <p style="text-align: center;">Tiết 3- Bài 28</p> <p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được khái niệm tổ chức lãnh thổ công nghiệp. - Phân biệt được một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp ở nước ta. <p>2. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. - Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh. <p>3. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phẩm chất: Chăm chỉ, yêu nước. 		
5	25	<p>Sự phát triển và phân bố ngành dịch vụ</p> <p>Bài 30. Vấn đề phát triển ngành giao thông vận tải và thông tin liên lạc.</p> <p>Bài 31. Vấn đề</p>	1 8	<p style="text-align: center;">Tiết 1- Bài 30</p> <p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm giao thông vận tải của nước ta: phát triển khá toàn diện; tốc độ phát triển nhanh. - Trình bày được đặc điểm thông tin liên lạc của nước ta: phát triển khá toàn diện; tốc độ phát triển nhanh. <p>2. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. 	Trên lớp.	<i>Sử dụng bảng phụ, Atlas Địa lý Việt Nam, Phiếu học tập...</i>

					<p>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.</p> <p>- Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <p>- Phẩm chất: Trung thực, chăm chỉ.</p>		
	26	Kiểm tra giữa kì II	1	10	<p>*Trả bài kt giữa kì 2, nhận xét và đánh giá bài kiểm tra giữa kì 2.</p> <p>1. Kiến thức: Kiểm tra, đánh giá khả năng nhận biết, thông hiểu và vận dụng kiến thức cơ bản của học sinh trong phần Địa lí dân cư, chủ đề đặc điểm cơ cấu kinh tế nước ta, địa lí ngành nông nghiệp, địa lí ngành công nghiệp.</p> <p>2. Năng lực:</p> <p>- Năng lực chung: Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.</p> <p>- Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng Atlas.</p> <p>3. Phẩm chất: Trung thực.</p>	Trên lớp)	Không kiểm tra, đánh giá định kì đối với những nội dung hướng dẫn học sinh tự học, tự làm.
8	27 28	Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung Du miền núi: Bắc Bộ, Tây Nguyên Bài 32. Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc bộ. Bài 37. Vấn đề khai thác thế mạnh ở	2	112	<p style="text-align: center;">Tiết 1- Bài 32</p> <p>1. Kiến thức:</p> <p>- Phân tích được ý nghĩa của vị trí địa lí đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng.</p> <p>- Phân tích việc sử dụng các thế mạnh để phát triển các ngành kinh tế của vùng; một số vấn đề đặt ra và biện pháp khắc phục:</p> <p>+ Khai thác, chế biến khoáng sản và thủy điện của vùng</p> <p>+ Trồng và chế biến cây CN, cây dược liệu, rau quả cận nhiệt, ôn đới</p> <p>+ Chăn nuôi gia súc</p> <p>+ Kinh tế biển</p> <p>- Tích hợp môi trường</p> <p>- Tích hợp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả</p> <p>2. Năng lực:</p>	Trên lớp.	Chỉ dạy nội dung về phạm vi lãnh thổ, tên các tỉnh, vị trí địa lí của vùng. Phần khái quát còn lại hướng dẫn HS tự học. Cần cho HS so sánh thế mạnh của 2 vùng

	<p>Tây Nguyên</p> <p>Bài 38.</p> <p>Thực hành: So sánh về cây công nghiệp lâu năm và chăn nuôi gia súc lớn giữa vùng Tây Nguyên với Trung du và miền núi Bắc Bộ.</p>		<p>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.</p> <p>- Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <p>- Phẩm chất: Chăm chỉ.</p> <p style="text-align: center;">Tiết 2- Bài 37</p> <p>1. Kiến thức:</p> <p>- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và tên các tỉnh của vùng.</p> <p>- Phân tích được các thế mạnh và hạn chế đối với phát triển kinh tế ở Tây Nguyên về cây công nghiệp lâu năm, thủy điện, lâm nghiệp, khoáng sản (bôxít), du lịch.</p> <p>- Trình bày được sự phát triển và phân bố của cây công nghiệp lâu năm, thủy điện, hoạt động lâm nghiệp và bảo vệ rừng, khai thác bôxít, phát triển du lịch.</p> <p>- Tích hợp môi trường.</p> <p>- Tích hợp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.</p> <p>2. Năng lực:</p> <p>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.</p> <p>- Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <p>- Phẩm chất: Chăm chỉ.</p> <p style="text-align: center;">Tiết 3- Bài 38</p> <p>1. Kiến thức:</p> <p>- Cùng cố thêm kiến thức về Tây Nguyên, Trung du và miền núi Bắc Bộ.</p> <p>- Biết được những nét tương đồng về cây công nghiệp lâu năm và chăn nuôi gia súc lớn giữa Tây Nguyên với Trung du và miền núi Bắc Bộ.</p> <p>2. Năng lực:</p> <p>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.</p>		
--	--	--	--	--	--

					<p>- Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <p>- Phẩm chất: Chăm chỉ.</p>		
9	28	Bài 33: Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở Đồng bằng sông Hồng	1	1 3	<p>1. Kiến thức:</p> <p>- Phân tích được tác động của các thế mạnh và hạn chế của vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, dân cư, cơ sở vật chất - kĩ thuật tới sự phát triển kinh tế; những vấn đề cần giải quyết trong phát triển kinh tế - xã hội.</p> <p>- Hiểu và trình bày được tình hình chuyển dịch cơ cấu kinh tế và các định hướng chính.</p> <p>- Tích hợp môi trường.</p> <p>2. Năng lực:</p> <p>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.</p> <p>- Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <p>- Phẩm chất: Chăm chỉ.</p>	Trên lớp.	Bài 34: HS tự làm <i>Sử dụng bảng phụ, Atlas Địa lý Việt Nam, Phiếu học tập...</i>
10	29	Vấn đề phát triển KT-XH: ở Bắc Trung Bộ, Nam Trung Bộ. Bài 35: Vấn đề phát triển kinh tế xã hội ở Bắc Trung Bộ Bài 36: Vấn đề phát triển kinh tế xã hội ở Duyên hải Nam Trung Bộ	1	1 4	<p style="text-align: center;">Tiết 1- Bài 35</p> <p>1. Kiến thức:</p> <p>Phân tích được sự hình thành cơ cấu nông - lâm - ngư nghiệp, cơ cấu công nghiệp và xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông vận tải của vùng:</p> <p>- Lí do hình thành cơ cấu kinh tế nông, lâm, ngư nghiệp trong vùng.</p> <p>- Khai thác thế mạnh về lâm nghiệp: tiềm năng và thực trạng.</p> <p>- Khai thác tổng hợp các thế mạnh về nông nghiệp của trung du, đồng bằng và ven biển: tiềm năng và thực trạng.</p> <p>- Đẩy mạnh phát triển ngư nghiệp: tiềm năng và thực trạng.</p> <p>- Hình thành cơ cấu công nghiệp và phát triển cơ sở hạ tầng giao thông vận tải: phát triển các ngành công nghiệp trọng điểm và các trung tâm công nghiệp chuyên môn hóa; thực trạng xây dựng cơ sở hạ tầng, trước hết là giao thông vận tải của vùng Bắc Trung Bộ</p> <p>2. Năng lực:</p>	Trên lớp.	Chỉ dạy nội dung về phạm vi lãnh thổ, tên các tỉnh, vị trí địa lí của vùng. Phần khái quát còn lại hướng dẫn HS tự học <i>Sử dụng bảng phụ, Atlas Địa lý Việt Nam, Phiếu học tập...</i>

				<p>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.</p> <p>- Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <p>- Phẩm chất: Chăm chỉ.</p> <p style="text-align: center;">Tiết 2- Bài 36</p> <p>1. Kiến thức:</p> <p>Trình bày được vấn đề phát triển tổng hợp kinh tế biển và tầm quan trọng của vấn đề phát triển công nghiệp, cơ sở hạ tầng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng:</p> <p>- Vấn đề phát triển tổng hợp kinh tế biển:</p> <p>+ Nghề cá: tiềm năng và thực trạng.</p> <p>+ Du lịch biển: tiềm năng và thực trạng.</p> <p>+ Dịch vụ hàng hải: tiềm năng và thực trạng.</p> <p>+ Khai thác khoáng sản ở thềm lục địa và sản xuất muối: tiềm năng và thực trạng.</p> <p>- Phát triển công nghiệp và cơ sở hạ tầng : tình hình phát triển, tầm quan trọng của việc phát triển công nghiệp và cơ sở hạ tầng giao thông vận tải đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng DH Nam Trung Bộ</p> <p>- Tích hợp môi trường.</p> <p>- Giáo dục biển đảo.</p> <p>- Tích hợp di sản.</p> <p>2. Năng lực:</p> <p>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.</p> <p>- Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <p>- Phẩm chất: Chăm chỉ.</p>			
11	30	Bài 39. Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ	1	1 5	<p>1. Kiến thức:</p> <p>- Biết những nét khái quát về vùng Đông Nam Bộ.</p> <p>- Chứng minh và giải thích được sự phát triển theo chiều sâu trong công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ, phát triển tổng hợp kinh tế biển của ĐNB:</p>	Trên lớp.	<p>Mục 2. Các thế mạnh và hạn chế của vùng: HS tự học</p> <p>Bài 40. Thực hành: HS tự làm</p> <p>Sử dụng bảng phụ, Atlas Địa lý</p>

				<ul style="list-style-type: none"> + Khai thác lãnh thổ theo chiều sâu trong công nghiệp: hướng khai thác theo chiều sâu; nguyên nhân. + Khai thác lãnh thổ theo chiều sâu trong dịch vụ. + Khai thác lãnh thổ theo chiều sâu trong nông nghiệp, lâm nghiệp: hướng khai thác theo chiều sâu; nguyên nhân + Giải thích được sự cần thiết phải khai thác tổng hợp kinh tế biển và bảo vệ môi trường - Tích hợp môi trường. - Tích hợp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả. 2. Năng lực: - Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. - Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh. 3. Phẩm chất: - Phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm. 		<i>Việt Nam, Phiếu học tập...</i>
12	31	Bài 41. Vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long	1	<p>1</p> <p>6</p> <p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được những thuận lợi, khó khăn về thiên nhiên đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của vùng: + Thuận lợi: nhiều tiềm năng về đất, nước, sinh vật, ...(D. C). + Khó khăn: mùa lũ nước ngập trên diện rộng, mùa khô kéo dài, phần lớn diện tích của đồng bằng là đất phèn, đất mặn. - Hiểu và trình bày được một số biện pháp cải tạo, sử dụng tự nhiên: + Khai thác hợp lý và bảo vệ môi trường. + Nước ngọt là vấn đề quan trọng hàng đầu vào mùa khô. + Phải duy trì và bảo vệ nguồn tài nguyên rừng. + Cần chuyển đổi cơ cấu kinh tế. + Trong đời sống, cần chủ động sống chung với lũ. - Tích hợp bảo vệ môi trường. 2. Năng lực: 	Trên lớp.	Chỉ dạy nội dung về phạm vi lãnh thổ, tên các tỉnh, vị trí địa lí của vùng. Phần khái quát còn lại hướng dẫn HS tự học

					<ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. - Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh. <p>3. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phẩm chất: Chăm chỉ. 		
13	32	Chủ đề: Vấn đề phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng ở Biển Đông	1	1 7	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chứng minh được vùng biển nước ta, các đảo và quần đảo có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, đa dạng. - Phân tích được ý nghĩa chiến lược của Biển Đông trong việc phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh cho đất nước - Trình bày được tình hình khai thác tổng hợp tài nguyên biển - đảo (khai thác sinh vật, khai thác khoáng sản, giao thông vận tải và du lịch biển); giải thích được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường biển ở nước ta. - Trình bày được hướng chung trong việc giải quyết các tranh chấp vùng biển - đảo ở Biển Đông. - Tích hợp môi trường. - Tích hợp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả. - Giáo dục biển đảo. <p>2. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. - Năng lực chuyên biệt: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; sử dụng bản đồ; sử dụng tranh ảnh. <p>3. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phẩm chất: Chăm chỉ. 	Trên lớp.	Tích hợp khái quát biển Đông <i>Sử dụng bảng phụ, Atlas Địa lý Việt Nam, Phiếu học tập...</i>

Tổng số tiết kì 2: 17

Tổ Phó

Lê Thị Hoan

Đại Lộc, ngày 4 tháng 10 năm 2022

HIỆU PHÓ CHUYÊN MÔN

